

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2025

(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên            | ĐƠN VỊ                  | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải nộp<br>tháng 10/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>11/2025 | Số thuế phải nộp<br>tháng 12/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>4/2025 | Số thuế đã tạm<br>khấu trừ trong<br>Q4/2025 | TTTN<br>Q4/2025 theo NQ<br>27/2025/<br>HĐND - Nhận | Truy thu TTTT<br>quý 3/2025 NQ<br>27/2025/<br>HĐND do điều<br>chỉnh hệ số | Trừ thuế<br>TNCN quý<br>4/2025 vào tiền<br>TTTN<br>Q4/2025 | Số thuế chênh lệch |                   | Tiền vào tài khoản<br>ngân hàng |
|-----------|----------------------|-------------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|---------------------------------|
|           |                      |                         |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                   |                                      |                                   |                                   |                                             |                                                    |                                                                           |                                                            | Phải nộp<br>thêm   | Được thoái<br>trả |                                 |
| 227       | Nguyễn Thị Cẩm Thạch | Khoa Giáo dục Đại cương | 104.431.843                    | 33.000.000              | 8.800.000          | 4.870.388                | 4.696.556                         | 1.309.242                            | 1.095.059                         | 7.100.857                         | -                                           | 44.888.126                                         | 4.797.065                                                                 | 7.100.857                                                  | -                  | -                 | 32.990.204                      |
| TỔNG CỘNG |                      |                         | 104.431.843                    | 33.000.000              | 8.800.000          | 4.870.388                | 4.696.556                         | 1.309.242                            | 1.095.059                         | 7.100.857                         | -                                           | 44.888.126                                         | 4.797.065                                                                 | 7.100.857                                                  | -                  | -                 | 32.990.204                      |

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Tp.HCM ngày 24 tháng 01 năm 2026  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm